

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 656/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát
cho hộ nghèo, hộ cận nghèo**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 109/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về việc thành lập Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại văn bản số 7234/BTC-QLCS ngày 11 tháng 7 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo (sau đây gọi tắt là Quỹ) để tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền (bao gồm tiền mặt và chuyển khoản) của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác cho hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định pháp luật.

Quỹ do Bộ Tài chính quản lý. Tên giao dịch tiếng Anh của Quỹ: Vietnam Fund for Joining hands to remove temporary houses for poor households.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Quỹ

1. Quỹ là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, hoạt động theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản giao dịch tại Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại để tiếp nhận các khoản đóng góp, tài trợ, hỗ trợ bằng tiền của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Điều 3. Chức năng của Quỹ

Quỹ có chức năng quản lý, điều phối các nguồn lực tài chính của Quỹ để tài trợ, hỗ trợ cho hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Điều 4. Tổ chức bộ máy của Quỹ

1. Bộ máy quản lý Quỹ sử dụng con dấu, kinh phí và bộ máy, cán bộ, công chức của Bộ Tài chính, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ được giao do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định. Không sử dụng từ nguồn thu của Quỹ để chi trả kinh phí hoạt động của bộ máy quản lý Quỹ.

2. Ban Quản lý Quỹ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thành lập bao gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và một số thành viên là công chức của Kho bạc Nhà nước, được Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm. Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính và trước pháp luật về toàn bộ kết quả hoạt động của Quỹ.

3. Giám đốc Ban Quản lý là chủ tài khoản của Quỹ, có nhiệm vụ tổ chức, điều hành hoạt động của Ban Quản lý; phân công nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các Thành viên Ban Quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban; ký các báo cáo, quyết toán, công khai tài chính Quỹ và văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý. Giám đốc Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính, trước pháp luật về các công việc được giao.

4. Phó Giám đốc Ban Quản lý là người giúp việc cho Giám đốc Ban Quản lý, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Giám đốc Ban quản lý. Phó Giám đốc Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính, trước Giám đốc Ban Quản lý, trước pháp luật về các công việc được giao.

5. Kế toán trưởng Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Giám đốc Ban quản lý, chịu trách nhiệm về công tác kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Quỹ theo quy định của pháp luật. Kế toán trưởng Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính, trước Giám đốc Ban Quản lý và trước pháp luật về các công việc được giao.

6. Thành viên Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Giám đốc Ban quản lý. Thành viên Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính, trước Giám đốc Ban Quản lý và trước pháp luật về các công việc được giao.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, sử dụng vốn đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

2. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về các hoạt động tài chính của Quỹ của các cơ quan quản lý nhà nước về tài chính và Kiểm toán nhà nước; giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cộng đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp tự nguyện bằng tiền (bao gồm tiền mặt hoặc chuyển khoản) của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ, tài trợ cho hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

2. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc vận động quyên góp, tài trợ cho Quỹ để hỗ trợ, tài trợ hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định pháp luật.

Điều 7. Nguồn thu, nhiệm vụ chi của Quỹ

1. Nguồn thu của Quỹ, bao gồm:

a) Các khoản thu từ sự đóng góp tự nguyện bằng tiền của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài; viện trợ quốc tế;

b) Lãi thu được từ các khoản tiền gửi của Quỹ;

c) Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

2. Nhiệm vụ chi của Quỹ: Sử dụng để hỗ trợ, tài trợ cho hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định pháp luật.

Điều 8. Chế độ báo cáo, kế toán, quyết toán, công khai tài chính Quỹ

1. Quỹ thực hiện chế độ báo cáo kế toán, quyết toán, công khai, minh bạch tài chính Quỹ theo quy định của Luật Kế toán và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Quỹ có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện thu, chi, quyết toán tài chính Quỹ để tổng hợp chung nguồn lực báo cáo Chính phủ, Quốc hội trong các báo cáo về kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước; thực hiện công khai số tiền huy động, danh sách các tổ chức, cá nhân tài trợ, đóng góp, nội dung và số tiền đã chi, số dư quỹ còn lại (nếu có).

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm ban hành văn bản hướng dẫn chế độ báo cáo kế toán, quyết toán, công khai, minh bạch tài chính của Quỹ.

3. Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm:

a) Soạn thảo, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định cụ thể đối tượng, định mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền phê duyệt chi hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát sử dụng nguồn chi từ Quỹ này và các quy định liên quan đến

tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn chi hỗ trợ từ Quỹ đảm bảo chặt chẽ, không trùng lặp với các hoạt động hỗ trợ từ ngân sách nhà nước;

b) Rà soát, tổng hợp nhu cầu chi xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của cả nước thuộc phạm vi chi từ Quỹ, đã được phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, đối chiếu với nguồn lực của Quỹ và gửi sang Ban Quản lý Quỹ để chi theo quy định pháp luật (trong đó có đầy đủ thông tin về tên và số tài khoản của đơn vị được giao trực tiếp thực hiện việc chi hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương; tổng số tiền được hỗ trợ của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn).

Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm về đề nghị chi tiền từ Quỹ cho hoạt động xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sử dụng nguồn chi hỗ trợ từ Quỹ của các cơ quan chuyên môn tại địa phương.

4. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định đối tượng được hỗ trợ từ Quỹ theo đúng quy định;

b) Kiểm tra, rà soát việc quản lý, chuyển số tiền hỗ trợ từ Quỹ đảm bảo đúng các đối tượng thụ hưởng;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp hỗ trợ Quỹ việc cung cấp thông tin tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định pháp luật.

6. Ban Quản lý Quỹ có trách nhiệm xuất Quỹ để chi theo đề nghị của Bộ Xây dựng.

7. Đề nghị Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp vận động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân đóng góp, ủng hộ cho Quỹ; tham gia trong công tác quản lý, sử dụng Quỹ; thực hiện giám sát để đảm bảo quản lý, sử dụng Quỹ đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả.

8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, không trùng lặp với các hoạt động hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, tuân thủ trình tự, thủ tục theo đúng quy định pháp luật.

9. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTgCP, các PTTg;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- L Đ Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2). *Md*

